

Bản án số: 47/2019/HSST
Ngày: 09/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ
2. Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Doanh Thị Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn N**, tên gọi khác: không; sinh ngày 19/5/1974; Nơi sinh: thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12 phổ thông; Con ông: Hoàng Văn B, đã chết năm 1991; Con bà: Nông Thị H, chết năm 2004; Anh, chị, em ruột: Có 06 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Phạm Thị N, sinh năm 1972, HKTT: xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, chỗ ở hiện tại: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt ngày 26/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Phạm Văn V, sinh năm 1974, trú tại: Tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Đinh Ngọc T, sinh năm 1984, trú tại: Tổ B, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ ngày 26/12/2018, tại nhà riêng của Hoàng Văn N (thuộc Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn N, sinh năm 1974, trú tại Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilong màu trắng (loại vỏ đựng bom kim tiêm), bên trong có 10 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng và 05 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng chứa Heroin, thu giữ trong túi quần đang trước bên phải N đang mặc. Tổng khối lượng Heroin thu giữ là 0,66 gam (*Không phải sáu mươi sáu gam*). Ngoài ra thu giữ của N: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Văn N và số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền Việt Nam. N khai nhận số Heroin trên là của Nông Minh Đ (Sinh năm: 1971, trú tại: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đưa cho nhờ bán hộ nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị phát hiện.

Hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Minh Đ tại số nhà 06M, Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Qua kiểm tra, thu giữ của Đ: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nông Minh Đ; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Itel đã qua sử dụng.

Đến 17 giờ 45 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn N tại Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, không thu giữ đồ vật gì.

Ngày 28/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 17/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 41 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 43/GĐMT ngày 29/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroin.*”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/12/2018, Ninh gọi điện thoại cho Nông Minh Đ hỏi có Heroin không, nếu có thì mang đến nhà cho N sử dụng và bán giúp, Đ đồng ý. Khoảng 05 phút sau, Đ đến và đưa cho N 01 gói nilon (loại vỏ đựng bom kim tiêm) và nói trong này có 15 gói Heroin, bán được thì đưa tiền cho Đ ngay, N đồng ý. Đ đưa gói Heroin cho N rồi đi về, còn N cất giấu gói Heroin vào túi quần đang mặc. Được khoảng 10 phút sau thì có Đinh Ngọc T (Sinh năm 1984, trú tại: Tổ B, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) và Phạm Văn V (Sinh năm 1974; trú tại: Tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đến nhà

N hỏi mua Heroin nhưng chưa kịp trao đổi thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 26/12/2018, bị cáo Hoàng Văn N khai nhận còn được lấy Heroin với Đ nhiều lần (khoảng 10 lần) vào tháng 11 và tháng 12 năm 2018, mỗi lần từ 10 đến 15 gói nhỏ để bán lại cho những người nghiện ma túy, mỗi gói N bán với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Cụ thể: ngày 23/12/2018 bán 01 gói Heroin cho Đinh Ngọc T giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và một lần khác bán cho T 01 gói Heroin với giá 100.000đ nhưng N không nhớ thời gian cụ thể. Ngày 24/12/2018 bán 01 gói Heroin cho Phạm Văn V giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và một lần khác bán cho V 01 gói Heroin với giá 100.000đ nhưng N không nhớ thời gian cụ thể. Khoảng tháng 12/2018, bán cho 01 người đàn ông tên T (Khoảng 45 tuổi, nhà ở khu vực C, H, thành phố C) 01 gói Heroin giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Còn những người nghiện khác Ninh đều không biết tên, địa chỉ. Việc mua bán trao đổi Heroin đều diễn ra tại nhà của N. Sau mỗi lần bán Heroin giúp Đ, N được sử dụng từ 01 đến 02 gói Heroin.

Đối với các vật chứng và tài sản thu giữ của N, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2019.

Hành vi trên đây của Hoàng Văn N đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTP ngày 02/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của người làm chứng. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 43/GĐMT ngày 29/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Về vật chứng của vụ án: bị cáo khai nhận được dùng chiếc điện thoại di động màu đen để trao đổi mua bán ma túy. Bị cáo đề nghị được trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Mastel; chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Văn N và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Bị cáo không có yêu cầu gì với vật chứng còn lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn N mức án từ 07 đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi vật chứng vụ: Hoàng Văn N. Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Mastel do liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Văn N và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Vào hồi 17 giờ ngày 26/12/2018, tại nhà riêng của Hoàng Văn N (thuộc Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn N, sinh năm 1974, trú tại Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng có hành vi tàng trữ trái phép 15 gói Heroin có khối lượng 0,66 gam (*Không thấy sáu mươi sáu gam*) với mục đích bán lại kiếm lời. N khai nhận được bán ma túy cho Đinh Ngọc T và Phạm Văn V mỗi người 02 gói, mỗi gói 100.000 đồng. Ngoài ra, N được bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 08/12 phổ thông, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điều 251 Bộ Luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung: bị cáo bán ma túy cho Đinh Ngọc T và Phạm Văn V mỗi người 02 lần. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của cáo nên cần được chấp nhận. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản:

Đối với đồ vật, tài sản Nông Minh Đ bị thu giữ: cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản thu giữ của Nông Minh Đ, gồm: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nông Minh Đ; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu IteI đã qua sử dụng theo biên bản trao trả đồ vật, tài sản ngày 15/3/2019.

Đối với đồ vật, tài sản bị cáo bị thu giữ:

- Điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Mastel bị cáo dùng để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Văn N và số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo làm phụ xây mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ số tiền 200.000đ để đảm bảo thi hành án.

- Vật chứng còn lại là đồ vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2019.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, về nguồn gốc số Heroin, N khai nhận được mua với một người đàn ông khoảng tên là Nông Minh Đ, sinh năm 1971, trú tại: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành triệu tập Nông Minh Đ để làm rõ nhưng Đ không thừa nhận việc đưa ma túy cho Hoàng Văn N vào ngày 26/12/2018, việc trao

đổi, mua bán giữa hai người không có ai biết nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Nông Minh Đ.

Đối với Đinh Ngọc T (Sinh năm 1984, trú tại: Tổ B, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) và Phạm Văn V (Sinh năm 1974; trú tại: Tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), mục đích mua ma túy về sử dụng. Qua điều tra không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Ngọc T và Phạm Văn V về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 26/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong ghi vật chứng vụ: Hoàng Văn N, có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/12/2018.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Văn N. Trong phong bì niêm phong ghi vụ: Hoàng Văn N, sinh năm 1974, HKTT: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 26/12/2018.

+ Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ghi vụ: Hoàng Văn N, sinh năm 1974, HKTT: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 26/12/2018. Nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 Điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel, trong phong bì niêm phong ghi vụ: Hoàng Văn N, sinh năm 1974, HKTT: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 26/12/2018.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương